

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2023/HNGĐ-ST
Ngày 27-4-2023
V/v: “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Kim Linh;
- Ông Hoàng Đình Ngân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023, về “Tranh chấp về ly hôn, nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29 tháng 3 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2023/QĐST-HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị Châu Thị Y, sinh năm 1987, nơi ĐKKHKT: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: ấp N, xã Lợi, thành phố T, tỉnh Long An. vắng mặt..

Bị đơn: anh Trần Hữu L, sinh năm 1989, nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 07/02/2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Châu Thị Y trình bày:

Chị và anh Trần Hữu L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007,

nhưng đến năm 2011 mới đăng ký kết hôn tại xã H, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Trong thời gian chung sống, anh L thường xuyên ăn nhậu, bài bạc, không chung thủy và không đưa tiền để chi lo cho gia đình nên vợ chồng xảy ra tranh cãi và sống ly thân từ tháng 01/2023 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mẫu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng nên chị yêu cầu được ly hôn.

Về nuôi con chung: Vợ chồng chị có 01 người con chung là Trần Hữu H, sinh ngày 09 tháng 5 năm 2008. Từ khi sống ly thân, con chung sống với chị ở Long An. Nếu ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng.

Về chia tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Trần Hữu L đã được Tòa án triệu tập nhưng vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.*

Đại diện VKSND huyện Châu Thành phát biểu:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Y, xử cho chị Y được ly hôn anh L. Về nuôi con chung: Giao cháu Trần Hữu H cho chị Y trực tiếp nuôi, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Y không yêu cầu. Chị Y phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: nguyên đơn - chị Châu Thị Y có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn - anh Trần Hữu L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa, nên căn cứ Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Y và anh L.

[2] Về nội dung vụ án: sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nhận định:

[3] Về hôn nhân: chị Châu Thị Y và anh Trần Hữu L chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Hội,

huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh vào ngày 22 tháng 9 năm 2011 (giấy chứng nhận kết hôn số: 33, quyền số: 01) nên hôn nhân của chị Y và anh L là hôn nhân hợp pháp kể từ ngày 22-09-2011. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không tin tưởng, tôn trọng lẫn nhau. Vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2023 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh L đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng cố tính trốn tránh, không tham gia hòa giải là thể hiện thái độ thờ ơ, bỏ mặc, không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc gia đình với chị Y. Đối với chị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng nên không thể tiếp tục sống chung với anh L. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Tòa án chấp nhận cho chị Y được ly hôn với anh L.

[4] Về nuôi con chung: chị Y và anh L có 01 con chung là Trần Hữu H, sinh ngày 09-05-2008. Cháu Hậu có nguyện vọng sống cùng chị Y, hiện nay cháu Hậu đang sống chung với chị Y. Chị Y cũng có yêu cầu trực tiếp nuôi con chung nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao con chung là cháu Hậu cho chị Y trực tiếp nuôi là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình. Chị Y không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về chia tài sản chung: chị Y không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: chị Châu Thị Y phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Châu Thị Y về việc ly hôn. Chị Châu Thị Y được ly hôn anh Trần Hữu L.

2. Về nuôi con chung: Chị Châu Thị Y trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Trần Hữu H, sinh ngày 09-05-2008. Anh Trần Hữu L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Châu Thị Y phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí chị Y đã nộp theo biên lai thu số 0018189 ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CCTHADS huyện Châu Thành;
- UBND xã H;
- Phòng KTNV và TĐKT Tòa án tỉnh TN;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Ngân